TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỒNG PHÚ** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **34**/2024/HNGĐ-ST
Ngày 31-5-2024
Tranh chấp: *"Ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: **Ông Lê Văn Trung**
- Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Vũ Trung Thành**
  Ông Nguyễn Viết Xứng

Thư ký phiên tòa: **Bà Đào Thị Quỳnh Nga** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Bùi Anh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 399/2023/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2023 về việc "*Ly hôn*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 29/4/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2024/QĐST-HNGĐ ngày 08/5/2024, giữa:

* Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị H**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Đại Tài, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

* Bị đơn: **Anh Đặng Tiến T**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Đường D2, khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Quan hệ hôn nhân*:* Chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Tiến T chung sống với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Tiên Nội, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam vào tháng 9/2023. Qúa trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân của việc phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng không có sự tôn trọng nhau, có những lời lẽ xúc phạm nhau, không cùng quan điểm sống, không có sự cảm thông chia sẻ nên dẫn đến vợ chồng hay cãi nhau. Chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Tiến T đã nói chuyện để tìm cách giải quyết những mâu thuẫn bất đồng nhưng không thành. Từ tháng 10/2023 đến nay, chị Nguyễn Thị H chuyển về sinh sống tại tỉnh Hưng Yên cũng từ đó vợ chồng sống ly thân. Nay, chị Nguyễn Thị H xác định tình cảm vợ chồng đã hết nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Đặng Tiến T.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Quá trình chung sống, giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Tiến T không có con chung, tài sản chung và nợ chung nên chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Đặng Tiến T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Tiến T và chị Nguyễn Thị H chung sống với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Tiên Nội, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam vào năm 2023. Sau khi đăng ký kết hôn và tổ chức đám cưới xong đến tháng 09/2023, anh Đặng Tiến T và chị Nguyễn Thị H chuyển vào sinh sống tại khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 10/2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị Nguyễn Thị H bỏ nhà đi và chuyển về tỉnh Hưng Yên sinh sống, anh Đặng Tiến T đã nhiều lần níu kéo, nói chuyện nhưng chị Nguyễn Thị H không quay về. Hiện anh Đặng Tiến T và chị Nguyễn Thị H đang sống ly thân. Nay, anh Đặng Tiến T xác định tình cảm giành cho chị Nguyễn Thị H vẫn còn nên trước yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H thì anh Đặng Tiến T không đồng ý ly hôn mà đề nghị Tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng quay về đoàn tụ với nhau.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Quá trình chung sống, giữa anh Đặng Tiến T và chị Nguyễn Thị H không có con chung, tài sản chung và nợ chung nên anh Đặng Tiến T không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Đại diện VKSND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước phát biểu quan điểm tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và các đương sự đã tuân thủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Tiến T; Không xem xét giải quyết đối với con chung, tài sản chung và nợ chung.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của các bên đương sự, kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Tiến T chung sống với nhau tự nguyện và có đăng ký kết hôn UBND phường Tiên Nội, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam (số đăng ký kết hôn 32, ngày 20/9/2023). Xét đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Trong quá trình chung sống vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân nhau cho đến nay. Từ tháng 10/2023 đến nay, chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Tiến T sống ly thân, chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Tiến T không tìm được cách giải quyết những mâu thuẫn phát sinh trong cuộc sống hôn nhân nên tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt, sống không có hạnh phúc. Tòa án đã nhiều lần tổ chức phiên hòa giải tạo điều kiện để hai bên có cơ hội hàn gắn tình cảm nhưng anh Đặng Tiến T không đến Tòa án, điều này chứng tỏ anh Đặng Tiến T cũng không có thiện chí cùng chị Nguyễn Thị H đoàn tụ gia đình. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Tiến T đã đến mức trầm trọng,

đời sống chung không thể kéo dài nên cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 tuyên xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Đặng Tiến T là phù hợp.

[2] Con chung, tài sản chung và nợ chung: Quá trình chung sống giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Tiến T không có con chung, tài sản chung và nợ chung. Chị Nguyễn Thị H và anh Đặng Tiến T đều không yêu cầu giải quyết quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử; các đương sự có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Tòa án xét xử vụ án vắng mặt các đương sự theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Án phí hôn nhân sơ thẩm: Các bên phải nộp theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Quan hệ hôn nhân: Tuyên xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Đặng Tiến T.

2. Con chung, tài sản chung và các vấn đề khác: Không xem xét giải quyết do không có yêu cầu.

3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0005482 ngày 12/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- CC. THADS huyện Đồng Phú;
- UBND phường Tiên Nội;
  TX Duy Tiên, tỉnh Hà Nam;
- Các đương sự;
- Lưu.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Trung